

Bản án số: 105/2022/HS-ST  
Ngày 19/5/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN**  
**TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Dương Thị Liên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Quang Huy

2. Bà: Nguyễn Thị Kim Thu

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Đức Chính - Thư ký Tòa án nhân dân TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Bình Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2022/TLST-HS ngày 30/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2022/QĐXXST-HS ngày 04/5/2022, đối với bị cáo:

**Họ và tên: Bùi Ngọc N.**

Sinh ngày 10 tháng 01 năm 1972. Giới tính: Nam

Nơi cư trú: Tổ 2, phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/10.

Con ông: Bùi Tiến B, sinh năm 1932, đã chết; Con bà: Trần Thị C, sinh năm 1937. Vợ: Lương Thị T, sinh năm 1974; Có 01 con, sinh năm 1997.

Tiền án (1): Tại bản án số 204/HSST ngày 25/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt Bùi Ngọc N 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 03/10/2021. Tiền sự: Không.

**Nhân thân:**

Tại Bản án số 41 ngày 07/5/1999 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Bùi Ngọc N 30 tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tại Bản án số 209/HSST ngày 14/12/2001 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt Bùi Ngọc N 42 tháng tù về tội “Lưu hành tiền giả”. Chấp hành xong các quyết định của bản án ngày 13/10/2003.

Ngày 19/3/1997, Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính đối với Bùi Ngọc N, mức phạt 100.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Ngày 11/5/1998, Công an phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính đối với Bùi Ngọc N, mức phạt 50.000 đồng về hành vi “Dùng chất ma túy trái phép”.

Ngày 21/9/2001, Công an phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính đối với Bùi Ngọc N, mức phạt 50.000 đồng và hình thức Cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2021 đến nay) có mặt tại phiên tòa

\* Người chứng kiến: Nguyễn Quang T1, sinh năm 1964; (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 02, phường TV, thành phố TN.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 15 phút ngày 23/12/2021, tổ công tác của Công an phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên địa bàn phường. Khi đến khu vực bờ đê sông Cầu, thuộc tổ 01 của phường, tổ công tác phát hiện 01 người đàn ông có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, tổ công tác yêu cầu kiểm tra và mời người chứng kiến. Quá trình kiểm tra, người đàn ông tự khai tên là Bùi Ngọc N và tự giác lấy từ lòng bàn tay phải ra 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng giao nộp cho tổ công tác, N khai là ma túy Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N, niêm phong thu giữ vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Bùi Ngọc N là 0,146 gam, lấy mẫu gửi giám định ký hiệu N1.

Tại bản Kết luận giám định số 96/KL-KTHS ngày 31/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu N1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng thu giữ là 0,146 gam.

Quá trình điều tra, Bùi Ngọc N khai nhận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 23/12/2021, N đi bộ từ nhà đến khu vực bến xe buýt thuộc tổ 02, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, N gặp và mua của 01 N thanh niên không quen biết 01 gói ma túy Heroine được gói bằng giấy màu trắng với giá 100.000 đồng. Sau đó, N cầm gói ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay phải rồi đi tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác của Công an phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt giữ.

Tại bản Cáo trạng số 92/CT-VKSTPTN ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố Bùi Ngọc N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ quyền công tố đã đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Bùi Ngọc N, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Ngọc N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Ngọc N mức án tù 24 đến 30 tháng tù. Xử lý vật chứng và buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì tại phiên tòa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2}. Về căn cứ buộc tội:

- Tại phiên tòa bị cáo khai: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 23/12/2021, N đi bộ từ nhà đến khu vực bến xe buýt thuộc tổ 02, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên để mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, N gặp và mua của 01 N thanh niên không quen biết 01 gói ma túy Heroine được gói bằng giấy màu trắng với giá 100.000 đồng. Sau đó, N cầm gói ma túy vừa mua được đi tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác của Công an phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt giữ.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định.

Như vậy hành vi tàng trữ 0,146 gam ma túy, loại heroin của Bùi Ngọc N đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy ” phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

### **Nội dung điều luật:**

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

*a, b...*

*c, Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05gam.*

Do vậy bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật quy định.

{3}. Xét tính chất hành vi:

Xét về tính chất hành vi của bị cáo là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy. Hành vi đó còn làm mất trật tự an toàn xã hội.

{4}. Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo phải chịu 1 tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Do vậy bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

{5}. Về hình phạt:

Căn cứ vào tình chất hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì cần xử bị cáo mức án từ 24 đến 30 tháng tù như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

{6}. Về vật chứng: 02 phong bì niêm phong ký hiệu N1 và N2 cần tịch thu tiêu hủy.

{7}. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định sung công quỹ Nhà nước.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Bùi Ngọc N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

**Áp dụng:** Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, Điều 47; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; các Điều 106; 136 và 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

**Xử phạt:**

1. Bùi Ngọc N 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/12/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo N 45 (bốn mươi năm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.
2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong có ký hiệu N1, N2. (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công An thành phố Thái Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên số 151 ngày 30/3/2022).

4. Án phí: Buộc bị cáo N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp Thái Nguyên;
- Cơ quan THAHS- Công an tỉnh TN
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Dương Thị Liên**